

Ảnh - photo
(1)
See note

Mẫu (Form) N1

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP THỊ THỰC VIỆT NAM
Application for a Visa to Viet Nam

- 1- Họ tên (chữ in hoa) :
Full name (in capital letters)
Tên khác (nếu có):
Other name (if any)
- 2- Sinh ngày tháng năm 3- Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
Date of birth (day, month, year) Sex Male Female
- 4- Nơi sinh :
Place of birth
- 5- Quốc tịch gốc : 6- Quốc tịch hiện nay:.....
Nationality at birth Current nationality
- 7- Tôn giáo:
Religion
- 8- Nghề nghiệp:
Current occupation/Profession
- 9- Nơi làm việc : Điện thoại.....
Employer and employer's address Telephone.....
- 10- Địa chỉ thường trú:
Home address (Permanent address)
-Số điện thoại/Email:
Telephone/Email
- 11- Thân nhân (Family members):

Quan hệ <i>Relationship</i>	Họ tên <i>Full name</i>	Ngày sinh <i>Date of birth</i>	Quốc tịch <i>Nationality</i>	Địa chỉ thường trú <i>Permanent address</i>
Bố (Father)				
Mẹ (Mother)				
Vợ/ chồng (Spouse)				
Con (Children)				
Con (Children)				

- 12- Hộ chiếu số/ giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu số: loại (2):
Number of passport/ Document in lieu of a passport Type of passport
Cơ quan cấp: có giá trị đến ngày
Issuing authority: Expiry date (day, month, year)
- 13- Ngày nhập xuất cảnh Việt Nam gần nhất (nếu có):
Date of the latest entry into Viet Nam (if any)
- 14- Dự kiến nhập cảnh Việt Nam ngày; Tạm trú ở Việt Namngày ;
Proposed date of entry: Proposed length of stay in Viet Nam: days
Dự kiến xuất cảnh ngày/Proposed date of exit:.....
- 15- Mục đích nhập cảnh/.....
Purpose of entry
- 16- Dự kiến địa chỉ tạm trú:.....
Proposed temporary address in Viet Nam

17- Cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân tại Việt Nam mời, bảo lãnh (nếu có):

Hosting organization or individual in Viet Nam (if any)

- Cơ quan, tổ chức: tên

Name of hosting organization

Địa chỉ:

Address

- Cá nhân: họ tên

Hosting individual (full name)

Địa chỉ:

Address

Quan hệ với bản thân

Relationship to the applicant

18- Người dưới 14 tuổi đi cùng (nếu có):

Accompanying child(ren) under 14 years old (if any)

Ảnh - photo
(under 14
years old)
(1)
See note

Ảnh - photo
(under 14
years old)
(1)
See note

Số TT Items	Họ và tên Full name	Ngày sinh Date of birth	Quốc tịch Nationality	Số hộ chiếu Passport number	Quan hệ với bản thân Relationship to the applicant

19- Đề nghị cấp thị thực: một lần ☐ nhiều lần ☐

Entries requested: Single Multiple

20- Đề nghị khác liên quan việc cấp thị thực (nếu có):

Other requests (if any)

Tôi xin cam đoan những nội dung trên đây là đúng sự thật.

I swear that the above declarations are true and correct to the best of my knowledge and belief.

Làm tại: ngày tháng năm

Done at date (day, month, year)

Người đề nghị ký, ghi rõ họ tên

Signature and full name of the applicant

Ghi chú/Note:

(1) Mỗi người khai 01 bản, dán ảnh mới chụp, cỡ 4x6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu.

Each applicant completes one form, stick a recent passport-sized photo on a white background, straight looking, without hat or sunglasses.

(2) Nếu là hộ chiếu thì ghi rõ phổ thông, công vụ hay ngoại giao; nếu là giấy tờ thay hộ chiếu thì ghi rõ tên giấy tờ đó.

If document is a passport, please specify its type: Ordinary, Official/Service or Diplomatic; for document in lieu of passport, please specify its name.

*** Before submitting, make sure that you have included:**

(i) Your actual and valid passport; (ii) A completed Application Form with one photo attached;

(iii) A prepaid self-addressed registered envelope (if you can't come in person to collect your passport); itinerary (if any);

(iv) Visa fee (Cash, or Money Order, or Company's Cheque, or Bank Cheque, made payable to: Embassy of Viet Nam).

* The application document, if posted, should be addressed to:

The Embassy of Viet Nam: Level 21 Grand Plimmer Tower, 2-6 Gilmer Terrace, Wellington 6011